TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2023/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 29 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2023/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 5 năm 2023, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Đỗ Hoàng Nam A, sinh năm 1996;

Đăng ký HKTT: Thôn Q, xã M, huyện P, tỉnh H.

Địa chỉ hiện nay: Thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh H;

2. Bị đơn: Anh Đinh Thành K, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn Q, xã M, huyện P, tỉnh H.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Đinh Thế B, sinh ngày 09/9/2021;

Địa chỉ hiện nay: Thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh H;

Đại diện hợp pháp cho cháu B: Anh Đinh Thành K, chị Đỗ Hoàng Nam A là bố mẹ đẻ của cháu B.

Căn cứ vào các điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về mức án phí, lệ phí;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/5/2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/5/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Hoàng Nam A và anh Đinh Thành K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Hoàng Nam A và anh Đinh Thành K thoả

thuận nhất trí thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Chị Đỗ Hoàng Nam A và anh Đinh Thành K xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Đinh Thế B, sinh ngày 09/9/2021, hiện đang ở với chị Nam A. Ly hôn, chị Nam A và anh K thoả thuận thống nhất giao cháu B cho chị Nam A tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi. Chị Nam A và anh K thoả thuận, anh K không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nam A.

Sau khi ly hôn, anh Đinh Thành K được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

* Về tài sản chung, nợ chung, công sức, ruộng canh tác: Chị Đỗ Hoàng Nam A và anh Đinh Thành K tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

* Về án phí: Chị Đỗ Hoàng Nam A và anh Đinh Thành K thỏa thuận thống nhất chị Nam A tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0006254 ngày 10/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh H, chị Nam A đã nộp đủ án phí. Hoàn trả chị Đỗ Hoàng Nam A 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- TAND tỉnh H;
- UBND xã M, GCNKH số 24/2020;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Mạnh Q